TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 24 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa:

Chị Đồng C, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã K, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Quyết Hùng, thị trấn Minh Đức, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Văn D, nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng C và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng C và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi 02 con chung tên Nguyễn Anh Tuấn, sinh ngày 04/4/2016 và Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 25/6/2019 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đồng C và anh Nguyễn Văn D tự thỏa thuận giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đồng C và anh Nguyễn Văn D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đồng C nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0009853 ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Đồng C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Đồng C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã K (Giấy chứng nhận kết hôn số 55 ngày 03/11/2015);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà